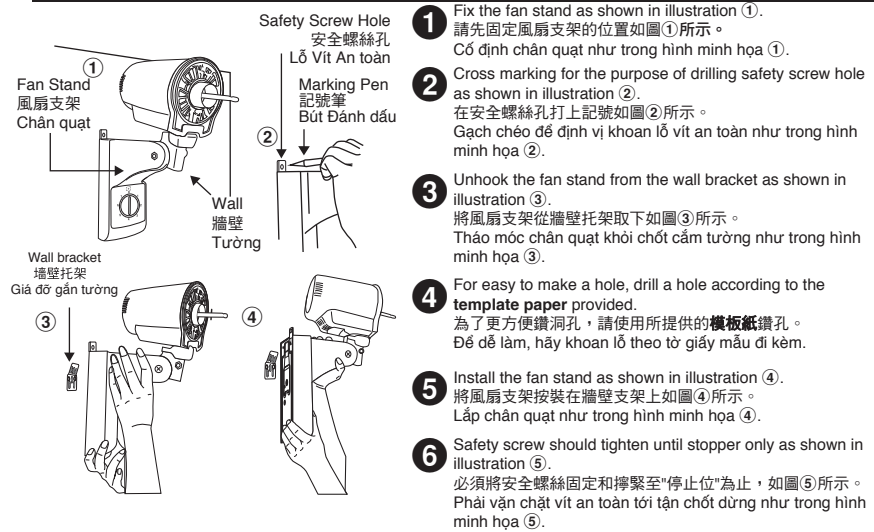
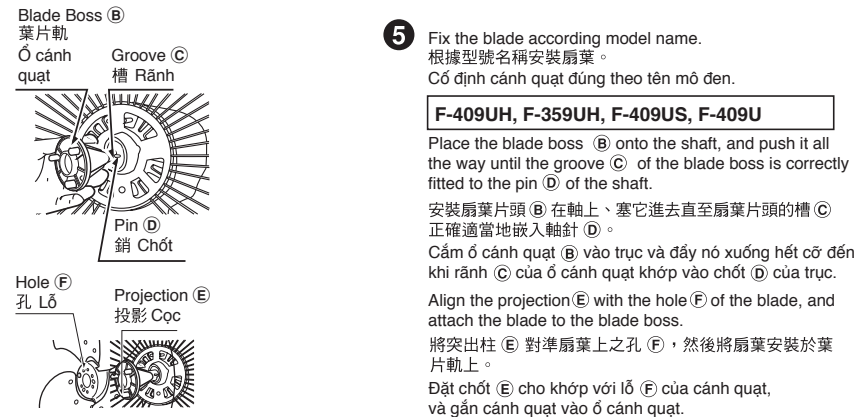
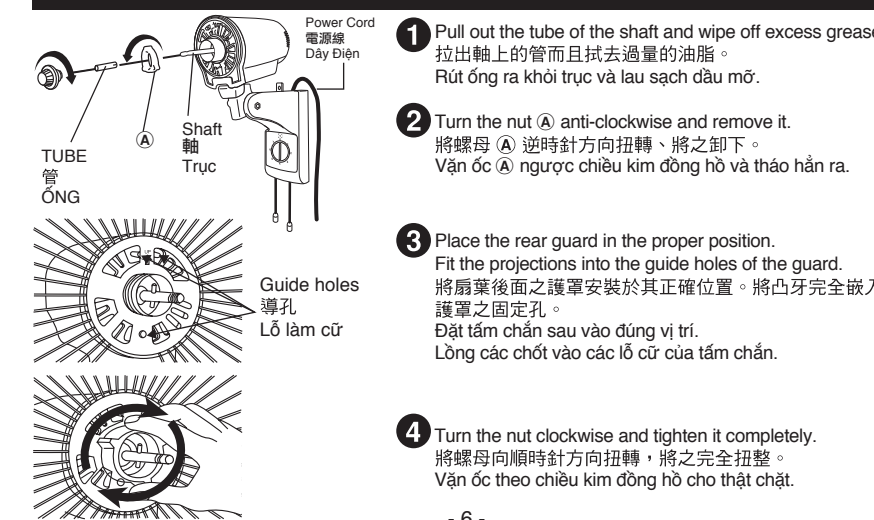


SAFETY SCREW INSTALLATION GUIDE / 保險絲安裝指南 / HƯỚNG DẪN LẮP ĐẶT VÍT AN TOÀN



ASSEMBLY METHOD 裝配方法 CÁCH LẮP



5 Fix the blade according model name. 根據型號名稱安裝扇葉。Cố định cánh quạt đúng theo tên mô den.

F-409UH, F-359UH, F-409US, F-409U

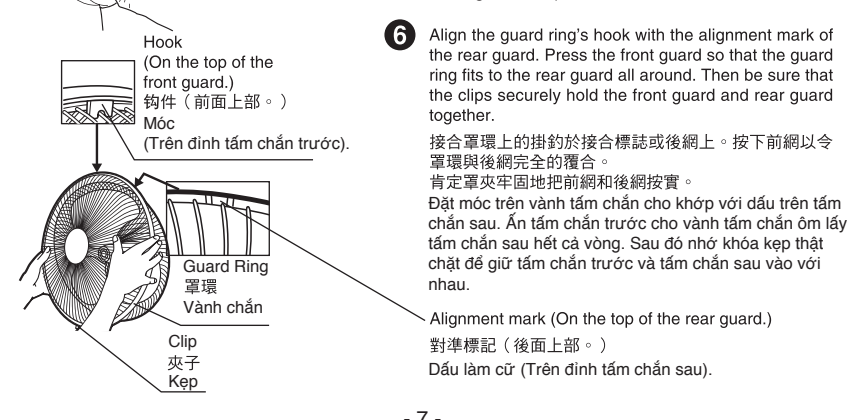
Place the blade boss (B) onto the shaft, and push it all the way until the groove (C) of the blade boss is correctly fitted to the pin (D) of the shaft.
安裝扇葉片頭 (B) 在軸上、塞它進去直至扇葉片頭的槽 (C) 正確適當地嵌入軸針 (D)。
Cắm ổ cánh quạt (B) vào trục và đẩy nó xuống hết cỡ đến khi rãnh (C) của ổ cánh quạt khớp vào chốt (D) của trục.
Align the projection (E) with the hole (F) of the blade, and attach the blade to the blade boss.
將突出柱 (E) 對準扇葉上之孔 (F)，然後將扇葉安裝於葉片軸上。
Đặt chốt (E) cho khớp với lỗ (F) của cánh quạt, và gắn cánh quạt vào ổ cánh quạt.

F-309UH, F-309US, F-309U

Attach the blade so that the blade attachment projection and blade projection fit together. Then, turn the spinner securely to the left. If it is not tightened completely, an abnormal sound will be heard when the blade stops. Please be sure to tighten it completely.
安裝扇葉。使扇葉的突起接合部份與馬達的突起部份適當地接合。然後、將旋轉器牢固地向左方扭緊。若不完全地扭緊、當扇葉停下來時會發出不正常的聲響。務請肯定完全地扭緊。
Gắn cánh quạt sao cho chốt gắn cánh quạt và chốt cánh quạt khớp với nhau. Sau đó vận chặt chốt gắn cánh quạt vào. Nếu không chặt hẳn ta sẽ nghe thấy tiếng động lạ khi cánh quạt dừng quay. Xin nhớ vận cho chặt.



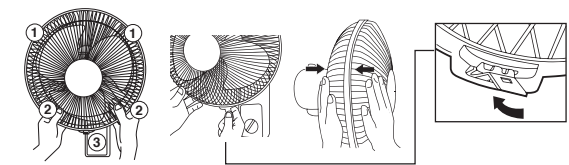
Next turn the spinner anti-clockwise in order to securely tighten the blade.
逆時針方向扭轉旋轉器、俾能安定地扭緊扇葉片。
Sau đó vận chốt gắn cánh quạt ngược chiều kim đồng hồ để gắn cánh quạt cho thật chặt.



6 Align the guard ring's hook with the alignment mark of the rear guard. Press the front guard so that the guard ring fits to the rear guard all around. Then be sure that the clips securely hold the front guard and rear guard together.
接合罩環上的掛鉤於接合標誌或後網上。按下前網以令罩環與後網完全的覆蓋。
肯定罩夾牢固地把前網和後網按實。
Đặt móc trên vành tấm chắn cho khớp với dấu trên tấm chắn sau. Ấn tấm chắn trước cho vành tấm chắn ôm lấy tấm chắn sau hết cả vòng. Sau đó nhớ khóa kẹp thật chặt để giữ tấm chắn trước và tấm chắn sau vào với nhau.

Alignment mark (On the top of the rear guard.) 對準標記 (後面上部。)
Dấu làm cữ (Trên đỉnh tấm chắn sau.)

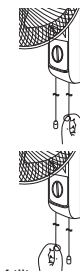
7 Snap together the front and rear guards according to the sequence ①, ② & ③. 兩手將前後防護罩嵌合請依據順序①、② & ③。Ráp tằm chắn trước và sau vào nhau theo thứ tự ①, ② & ③.



Lock clip upwards to hold guard. 夾扣向上按把防護罩鎖緊。Ấn kẹp lên để khóa chặt tấm chắn lại.

OPERATION 使用要領 THAO TÁC

Speed control 速度控制
Điều khiển Tốc độ



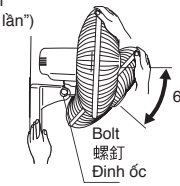
To turn on the fan, pull the speed control knob. (Speed: 0→1→2→3→0) To turn it off, pull the speed control knob until the indicator points to "0".
拉一下速度開關鈕、即能開上電扇。(速度: 0→1→2→3→0) 再拉一下速度開關鈕、則指示器指向 "0" 的位置、即可關掉電扇。
Để bật quạt, hãy kéo núm điều khiển tốc độ. (Tốc độ: 0→1→2→3→0) Để tắt quạt, hãy kéo núm điều khiển tốc độ đến khi mũi tên chỉ số "0".

Oscillation and non-oscillation 擺動旋轉及不擺旋轉
Tuốc năng và không tuốc năng



To activate the automatic oscillation, pull the oscillation control knob. The stop the automatic oscillation, pull the oscillation control knob again. 欲使自動擺動、請拉擺動控制鈕。而當再拉一次時、擺動將會停止。
Để bật tuốc năng tự động, hãy kéo núm điều khiển tuốc năng. Để tắt tuốc năng tự động, hãy kéo núm điều khiển tuốc năng một lần nữa.

"One-touch" adjustment of tilt 輕觸式俯仰角之調整
Chỉnh độ nghiêng
"One-touch" ("Bấm một lần")



The air flow can be adjusted upward or downward by simply moving the guard up or down as shown in the figure. Adjust the angle of the fan only after first confirming that it has stopped rotating. 風向垂直之調整、簡單易行、輕輕推扇葉護罩。即可使它向上或向下移動。扇葉停止轉動之後、才可以調整電扇的方向。
Có thể chỉnh luồng khí hướng lên cao hay xuống thấp đơn giản bằng cách đẩy tấm chắn lên hay xuống như trong hình. Chỉnh góc quạt chỉ sau khi đã chắc chắn là nó đã ngừng quay.

Double oscillation 雙式擺動
Tuốc năng kép



If the fan will not stop at the desired angle, use a screwdriver to tighten the bolt. 如果電風扇不能固定在指定的角度時、請使用螺絲批把螺釘鎖緊。Nếu quạt không dừng lại ở vị trí mong muốn, dùng tuốc nơ vít vận chặt vít.
To change the direction of the air flow, push the edge of the guard to the desired position. 如要變風向、將扇葉護罩邊緣推至所需位置。Để thay đổi hướng gió, hãy đẩy rìa tấm chắn tới hướng mình muốn.

Panasonic Corporation
Web Site: <http://panasonic.net>
409UH8002ZM

Model No. / 種類 / Số mô den
F-409UH, F-359UH, F-309UH, F-409US, F-309US, F-409U, F-309U
Operating Instructions 使用說明書 Hướng dẫn sử dụng

SPECIFICATION 規格 ĐẶC ĐIỂM				
MODEL NO. / SỐ MÔ DEN	VOLTAGE (V) / ĐIỆN THẾ (V)	FREQ. (Hz) / TẦN SỐ (Hz)	POWER (W) / HIỆU SUẤT (W)	
F-309UH	220	50	38	
F-309US	220 - 240	50	33-38	
F-309U	220 - 240	50	37-44	
F-359UH	220 - 240	50	47-54.5	
F-409UH, F-409US, F-409U	220 - 240	50	47.5-54.5	

MODEL NO. / SỐ MÔ DEN	F-309U		F-409U	
Rating	127	220	127	220
Thứ hạng	60	60	60	60
Frequency (Hz) / Tần số (Hz)	60	60	60	60
Input (W) / Nguồn (W)	43	44	61	59
Blade Speed of Each Position (rev./min.) Tốc độ quay tại mỗi Số (vòng/phút)	1000/1205/1330	793/1105/1382	880/1070/1220	751/1007/1295
Power Factor (Note: Motor Only) / Hệ số công năng (Lưu ý: chỉ nói về động cơ)	0.99	0.98	0.99	0.99
Rated Air Delivery (m³/min.) / Sức quạt gió (m³/phút)	31	32	51	54
Number of Speed / Số Tốc Độ	3		3	
Fan Size (cm) / Quạt Kích Thước (cm)	30		40	
Type of Insulation / Loại Vật Liệu Cách Nhiệt	Functional Insulation / Chức Năng Cách Nhiệt		Functional Insulation / Chức Năng Cách Nhiệt	

Before operating this set, please read these instructions completely. 使用前請詳細閱讀本書所載事項。
Trước khi vận hành máy này hãy đọc kỹ các hướng dẫn này.

If the supply cord is damaged, it must be replaced by the manufacturer, its service agent or similarly qualified persons in order to avoid a hazard. 如發現電源線損壞、請即聯絡代理商或服務代理或特許技術人員以替換、以防發生任何災害。
Nếu dây điện hỏng thì phải được nhà sản xuất, đại lý dịch vụ hoặc người có tay nghề tương tự thay để tránh tai nạn.

Ensure that the fan is switched off from supply main before cleaning or maintenance. 進行清洗或維修前必須先確定風扇的電源已經關閉。
Nhớ phải ngắt quạt khỏi nguồn điện chính trước khi lau chùi hay bảo trì.

This appliance is not intended for use by persons (including children) with reduced physical, sensory or mental capabilities, or lack of experience and knowledge, unless they have been given supervision or instruction concerning use of the appliance by a person responsible for their safety. 本設備是不打算供與 (包括兒童) 身體、感官或心理能力欠佳人士使用、或缺乏經驗和知識。
除非他們是在負責他們安全的人員監督下或有關使用該設備的指示下使用。
Thiết bị này không dành cho những người (kể cả trẻ em) bị khuyết khuyết về thể chất, giác quan hay tâm thần, hoặc thiếu kinh nghiệm hoặc hiểu biết, trừ khi họ được một người chịu trách nhiệm về sự an toàn của họ giám sát hoặc hướng dẫn.

To avoid the possibility of causing injury to users or damage properties, please follow all the explanation written below. The manufacturer is not responsible for accidents and injuries caused by defective or deficient installation. 為了避免可能造成傷害用戶或損壞財產、請遵守以下所有的書面解釋。
製造商不會因有缺陷或不足的安裝所造成的意外及傷亡負責。
Để tránh khả năng gây thương tích cho người dùng hoặc hư hỏng tài sản, xin hãy làm theo mọi hướng dẫn dưới đây.
Nhà sản xuất không chịu trách nhiệm về các tai nạn và thương tích gây ra bởi lắp đặt sai hoặc cấu tạo.

Children should be supervised to ensure that they do not play with the appliance. 兒童應受到監督以確保它們不玩該設備。
Phải trông chừng trẻ em không để chúng chơi với thiết bị này.

Thank you for purchasing this product. 感謝您選購此產品。
Cảm ơn quý vị đã mua sản phẩm này.

SAFETY PRECAUTIONS
安全注意事項
NHỮNG PHÒNG NGỪA VÌ MỤC ĐÍCH AN TOÀN

Be sure to read and follow these safety directions
 請務必詳細閱讀及遵守安全指導
 Nhớ phải đọc và làm theo các chỉ dẫn an toàn này

Be sure to observe the following safety precautions in order to avoid possible injury to yourself or others and damage to your belongings.
 請務必嚴格遵守以下說明之注意事項以防止對使用者或其他人造成傷害或財物損失。
 Nhớ phải làm theo các cảnh báo an toàn dưới đây để tránh các thương tổn có thể cho bản thân và người khác và hư hỏng tài sản của bạn.

- The following symbols indicate the degree of possible danger if the relevant precautions are ignored.
 下列標記代表因不小心或錯誤使用有關圖目的內容而致不同程度的危險或損失。
 Các ký hiệu dưới đây chỉ ra mức độ nguy hiểm có thể nếu các cảnh báo tương ứng bị lơ đãng.

WARNING This term warns you that death or serious injury may result by incorrect operation of the product.
警告 此項目警告您錯誤操作此產品可能會導致死亡或嚴重受傷。
CẢNH BÁO Điều này cảnh báo quý vị rằng vận hành sản phẩm sai có thể gây tử vong hoặc thương tích nặng

CAUTION This term cautions you that injury or physical damage to property may result by incorrect operation of the product.
小心 此項目警告您錯誤操作此產品可能會導致受傷或對財物造成物理性損壞。
CHÚ Ý Điều này cảnh báo quý vị rằng vận hành sản phẩm sai có thể gây thương tích hoặc tổn hại tài sản

Precautions are classified using the following symbols.
 應遵守的事項有以下分類並由下列圖示來區分及說明。
 Các cảnh báo được xếp hạng bằng các ký hiệu sau.

Symbol with white background denotes a PROHIBITED action.
 白色背景標記表示有關行為被禁止。
 Các ký hiệu có nền trắng biểu thị một hành động BỊ NGHIÊM CẤM.

WARNING
警告
CẢNH BÁO

Never try to take apart, repair or modify this product.
 切勿擅自拆解、修理或改造。
 Không bao giờ được tháo rời các bộ phận, sửa chữa hoặc thay đổi sản phẩm này.

It may cause fire or electric shock.
 會引起火災或觸電。
 Do not take apart 禁止拆解
 Không được tháo rời các bộ phận

Contact the dealer for repairing this product.
 若本品故障時請找經銷商修理。
 Hãy liên hệ với cửa hàng để chữa sản phẩm này.

Do not plug line cord into outlet until fan has been completely assembled.
 除非電風扇完全裝配妥當，否則不要將電源線插入電源出口。
 Không được cắm dây vào nguồn điện chừng nào quạt chưa được lắp xong hẳn.

Do not connect this unit to power supply other than destined country rated voltage.
 不要連接本機至非指定國家的額定電壓的電力供應。
 Không nối máy này với nguồn điện khác với điện áp chỉ định của nước chủ đích.

Otherwise it may cause fire and injury.
 否則可能會引起火災和受傷。
 Nếu không có thể gây hỏa hoạn hoặc thương tích

Do not contact with water.
 不可讓風扇沾水。
 Không tiếp xúc với nước.

Causing fire or electric shock.
 引起火災或觸電。
 Gây hỏa hoạn hoặc điện giật.

Do not damage power cord or main plug.
 切勿使電線或插頭損壞。
 Không làm hỏng dây dẫn hoặc phích cắm điện chính.
 e.g. modify, put near heat generating appliance, abnormally twist or bend, forcefully elongate, pull heavy weight, bundle up power cord.
 例如對其加工，放在發熱器具附近，不正當地扭曲或扭曲、強行拉長、負重，把電線捆成一扎。
 như thay đổi, đặt gần các thiết bị gây nóng, xoắn hoặc bẻ quá đà, kéo dài quá mạnh, kéo vật nặng, cuộn dây điện lại.

Causing injury, electric shock or even fire due to short circuit.
 引致受傷、觸電、甚至因短路引起火災。
 Gây thương tích, điện giật hoặc thậm chí hỏa hoạn do hở điện.

If the supply cord is damaged, it must be replaced by the manufacturer or its service agent or a similarly qualified person in order to avoid a hazard.
 為免造成傷亡，如電源線損壞必須送交其製造商或製造商指定的維修代理或類似的合資格人士作更換。
 Nếu dây điện bị hư hại, phải để nhà sản xuất, đại lý dịch vụ của họ hoặc người có tay nghề tương tự thay để tránh tai nạn.

Make sure main plug is fully inserted into socket.
 確定電源插頭完全插入插座。
 Nhớ phải cắm phích điện hết cỡ vào ổ cắm.
 Loose engagement of plug and socket may cause electric shock or fire due to overheat of plug.
 若插頭插得不好，可能會引致觸電或插頭過熱而造成火災。
 Cắm lỏng có thể gây điện giật hoặc hỏa hoạn do phích cắm bị hun quá nóng.

Do not use damaged plug or loosen socket.
 不要使用已損壞的插頭或鬆動的插座。
 Không dùng phích cắm đã hỏng hoặc ổ cắm quá lỏng.

The safety wire must be always connected.
 保險絲必須要被連接。
 Phải luôn nối dây an toàn.

Can cause injury if drops.
 會導致受傷若掉落。
 Có thể gây tai nạn nếu rơi.

WARNING
警告
CẢNH BÁO

Wipe off dust on the main plug and socket periodically.
 要定期清除電源插頭及插座上之灰塵。
 Lau bụi định kỳ trên phích cắm và ổ cắm điện.
 Accumulation of dust on plug in humid season may cause poor insulation and may result in fire.
 如果電源插頭上積聚了灰塵，天氣潮濕時會容易引致絕緣不良而導致火災。
 Bụi tích tụ trên phích cắm trong mùa ẩm có thể gây cách điện kém và phát sinh hỏa hoạn.

Disconnect from power supply and use a piece of dry cloth to clean the main plug.
 請將電源插頭拔出，用干布抹淨。
 Rút dây ra khỏi nguồn điện và dùng một mảnh vải khô để chùi phích cắm.

Unplug the fan if it will not be used for a long period.
 若長時間不使用風扇，請將電源插頭拔出。
 Rút dây ra khỏi ổ điện nếu để lâu không dùng.

Disconnect power supply before cleaning.
 清潔前必須先切斷電源。
 Rút khỏi nguồn điện trước khi lau chùi.

Otherwise it may cause electric shock.
 否則可能會引致觸電。
 Nếu không nó có thể gây điện giật.

Never touch the plug if your hands are wet.
 手濕時切勿接觸電源插頭。
 Không bao giờ sờ vào phích điện nếu bàn tay đang ướt.

May cause electric shock.
 可能會引致觸電。
 Có thể bị điện giật

Causing injury, electric shock or even fire due to short circuit.
 引致受傷、觸電、甚至因短路引起火災。
 Gây thương tích, điện giật hoặc thậm chí hỏa hoạn do hở điện.

If the supply cord is damaged, it must be replaced by the manufacturer or its service agent or a similarly qualified person in order to avoid a hazard.
 為免造成傷亡，如電源線損壞必須送交其製造商或製造商指定的維修代理或類似的合資格人士作更換。
 Nếu dây điện bị hư hại, phải để nhà sản xuất, đại lý dịch vụ của họ hoặc người có tay nghề tương tự thay để tránh tai nạn.

Make sure main plug is fully inserted into socket.
 確定電源插頭完全插入插座。
 Nhớ phải cắm phích điện hết cỡ vào ổ cắm.
 Loose engagement of plug and socket may cause electric shock or fire due to overheat of plug.
 若插頭插得不好，可能會引致觸電或插頭過熱而造成火災。
 Cắm lỏng có thể gây điện giật hoặc hỏa hoạn do phích cắm bị hun quá nóng.

Do not use damaged plug or loosen socket.
 不要使用已損壞的插頭或鬆動的插座。
 Không dùng phích cắm đã hỏng hoặc ổ cắm quá lỏng.

The safety wire must be always connected.
 保險絲必須要被連接。
 Phải luôn nối dây an toàn.

Can cause injury if drops.
 會導致受傷若掉落。
 Có thể gây tai nạn nếu rơi.

CAUTION
小心
CHÚ Ý

Do not use under the following situations:
 • Near to gaseous fuel cooker • Place full of inflammable gas
 • Place expose to rain or water pour • Near insecticide
 • Oil corrosive solvent • High temperature • High humidity
 • Near chemicals, oil, dust area.
 不要在以下場所使用風扇：
 • 接近氣體爐具，有易燃氣體的地方，有雨淋或容易被潑水的地方
 • 接近殺蟲劑的地方，油性的腐蝕性液劑附近
 • 高溫的地方，潮濕的地方，在化學物品、油、多塵的地方。
 Không được dùng trong các tình huống sau:
 • Gần bếp ga • Chỗ có nhiều gas dễ cháy nổ • Chỗ không được che mưa hoặc nước đổ • Gần thuốc trừ sâu • Dùng môi, dầu ăn mòn • Nhiệt độ cao • Độ ẩm cao • Gần hóa chất, dầu, khu vực nhiều bụi bặm.

May cause bad effect in quality and dangerous condition.
 可能會導致素質出現問題和危險的情況。
 Có thể tác hại đến chất lượng và gây ra tình trạng nguy hiểm.

Risk on injury by falling fan.
 容易引致風扇倒下而導致受傷。
 Có nguy cơ thương tích do quạt rơi đổ.

It may cause discomfort.
 導致身體不適。
 Nó có thể gây khó chịu.

Causing injury.
 引致受傷。
 Gây thương tích.

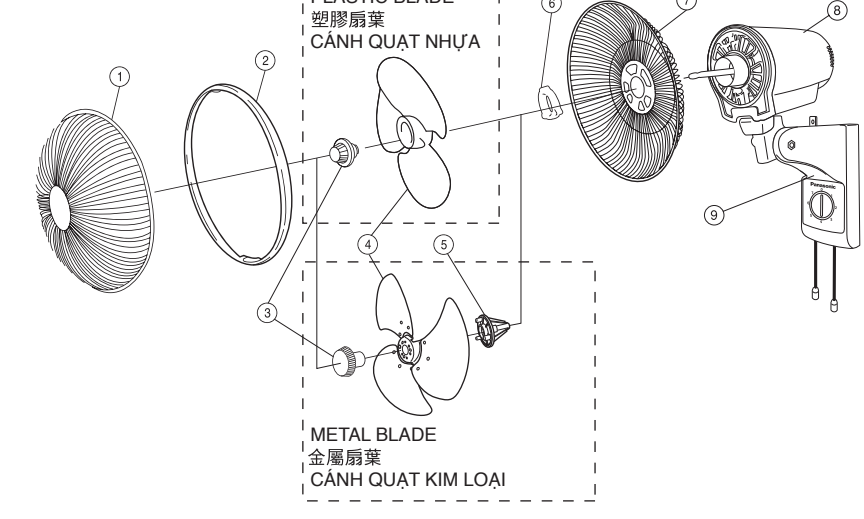
May cause short circuit or damage of power supply cord and leading to fire or electric shock.
 可能會造成電線短路或斷線而引致火災或觸電。
 Có thể gây hở điện hoặc hỏng dây điện, dẫn đến hỏa hoạn hoặc điện giật.

Make sure all screws and connection are tightly screwed and secured.
 確保所有螺釘都已鎖緊和所有連接都已穩固。
 Nhớ phải vặn thật chặt mọi ốc vít và các phần kết nối.

Can cause injury if drops.
 會導致受傷若掉落。
 Có thể gây thương tích nếu rơi đổ.

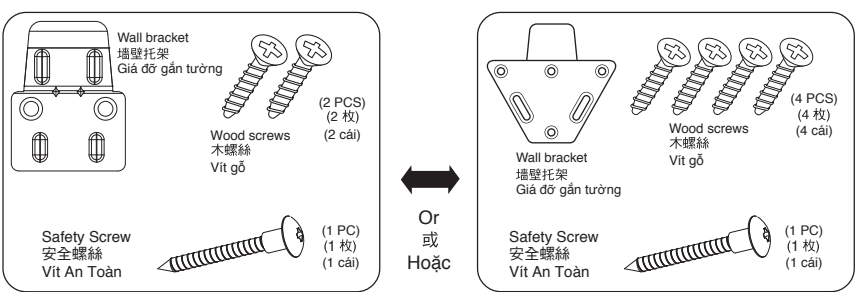
Please install safety wire before fixing guard.
 請在安裝防護罩之前安裝安全繩。
 Xin hãy lắp dây an toàn trước khi lắp tấm chắn.

PARTS IDENTIFICATION 零件識別說明 **NHẬN DẠNG CÁC BỘ PHẬN**



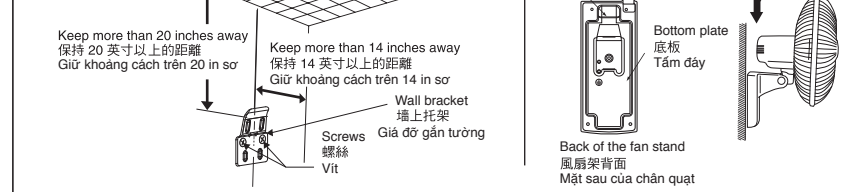
1	FRONT GUARD	前防護罩	TẤM CHẮN TRƯỚC
2	GUARD RING	罩環	VÀNH CHẮN
3	SPINNER	頭罩	CHÓP GIỮ CẢNH QUẠT
4	BLADE	扇葉	CẢNH QUẠT
5	BLADE BOSS	葉片軌	Ổ CẢNH QUẠT
6	GUARD SET NUT	防護罩鎖緊螺母	TẤM CHẮN SAU
7	REAR GUARD	後防護罩	MÔ TƠ
8	MOTOR	馬達	CHÂN QUẠT
9	STAND	支架	

ACCESSORIES 附件 **CÁC PHỤ KIỆN**



INSTALLATION 裝配要領 **LẮP ĐẶT**

1 Install the wall bracket to the wall
 將牆壁托架裝到牆壁上
Lắp Giá đỡ gắn tường lên tường



Securely install the wall bracket onto a vertical wall using the accessory wood screws.
 用已提供木螺絲將牆壁托架穩固地裝到垂直的牆壁上。
Lắp chặt giá đỡ gắn tường lên mặt tường thẳng đứng bằng vít gỗ phụ kiện.

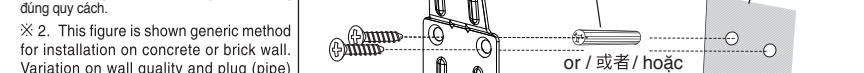
- For the installation of the wall bracket, choose a wall which is thicker than half an inch or a part of the wall covering a pillar or a crosspiece. For wooden wall no need to use wall plug.
- If lighting equipment generating high frequency such as one with an inverter is used in a room where you intend to install this electric fan, keep the fan some distance away from the lighting equipment as the remote controller of the fan may not function.
- 為了安裝牆壁托架，請選擇一堵厚度超過半英寸的牆壁或選擇有柱子或橫梁的部分。若安裝在木製牆壁上則不需要使用牆壁插座。
- 如果您房間內有採用變頻器之類的照明燈具，並打算安裝本電風扇，則應將風扇裝在距離此種燈具一定距離的位置，否則風扇的遙控器不能起作用。
- Để lắp đặt giá gắn tường, hãy chọn bức tường dày trên nửa in sô hoặc phần tường đỡ trên cột trụ hoặc các phần khung nhà. Nếu là tường gỗ thì không cần dùng tấm chốt tường.
- Nếu trong phòng định lắp quạt có thiết bị thấp sáng phát sinh tần số cao như loại có máy đổi điện, thì nên lắp quạt xa thiết bị thấp sáng đó một chút vì bộ điều khiển từ xa của quạt có thể không làm việc.

Firmly install the fan stand vertically onto the wall bracket. At this time, moving the fan stand sideways slightly may make installation easier and ensuring it is fully hooked onto wall bracket.
 將風扇架穩固而垂直地裝到牆壁托架上。安裝時，將風扇架側向移動以方便安裝和確保它完全掛在牆壁托架上。
Gắn chắc chân quạt vào giá gắn tường ở tư thẳng đứng. Lúc này dịch chân quạt một chút sang bên có thể sẽ dễ lắp đặt hơn và đảm bảo là chân quạt khớp hẳn vào giá gắn tường.

- Do not put a power cord between the wall and the fan.
- Check that the fan stand has been securely installed.
- 不要將電線放在牆壁和風扇之間。
- 確認風扇架是否已被穩固裝好。
- Kiểm tra xem chân quạt đã được gắn chắc chưa.

※ 1. The wall bracket should be able to withstand a load of 392N (Newton)/ 25 kg and above when properly fixed to the wall.
 當妥當地安裝在牆壁上後，牆上托架應該可以承受 392N (牛頓) / 25 kg 或以上的重量。
 Giá gắn tường phải đủ sức chịu được 245N (Newton) 25 kg trở lên khi được gắn vào tường đúng quy cách.

※ 2. This figure is shown generic method for installation on concrete or brick wall.
 Variation on wall quality or plug (pipe) quality would affect secure of installation.
 Please consult with qualified person(s) if you find difficulty on installation.



Insert Wall Plug (2 pcs)(not included) into Wall Plug (2 pcs) (không đi kèm)

Drill Hole (with diameter 6mm) Lỗ Khoan (với đường kính 6mm)

Tighten Screws (2 pcs) Vật chặt Vít (2 cái)

Insert Wall Plug (2 pcs)(not included) into Wall Plug (2 pcs) (không đi kèm)